TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Q THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận Q, ngày 01 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 55/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thi Thu Q, sinh năm 1991; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 17A, T1, A6, phường M, quận Q, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 6/51/183 đường Đ, phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trung S, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số nhà 17A, T1, A6, phường M, quận Q, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu Q và anh Nguyễn Trung S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu Q và anh Nguyễn Trung S thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Trần Thị Thu Q và anh Nguyễn Trung S thống nhất thỏa thuận: Chị Trần Thị Thu Q trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Trần Minh Châu, sinh ngày 18/05/2012 đến khi thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; anh Nguyễn Trung S trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Trần Minh Phúc, sinh ngày 20/3/2014 đến khi thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không bên nào phải đóng góp tiền nuôi con cho bên nào.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

3.Về tài sản chung: Chị Trần Thị Thu Q và anh Nguyễn Trung S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- Về án phí: Chị Trần Thị Thu Q và anh Nguyễn Trung S mỗi người phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Thu Q nhận nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Trần Thị Thu Q đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006665 ngày 30/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Q, thành phố Hải Phòng. Chị Trần Thị Thu Q được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND quận Q;
- Chi cục THADS quận Q;
- UBND phường M, quận Q, thành phố Hải Phòng (GCNKH số 14/2012 ngày 10/02/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài